TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độclập - Tự do - Hạnhphúc**

Bản án số: 91/2023/HS-ST
Ngày 30 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩmphán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hảo và bà Lê Thị Bích Thuần

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Phượng – Thư kýToà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh VĩnhPhúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2023/TLST - HS ngày 25 tháng 4 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87 /2023/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Đỗ Văn D, sinh ngày 10/01/1977; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; trú tại: Tổ 3, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn thể: Không; bố đẻ: Đỗ Văn P; sinh năm 1949; mẹ đẻ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1948; vợ: Đào Thị M, sinh năm1980; con: có 01 con sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2022 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt.

Bị hại: Anh Trần Văn P, sinh năm 1995; Vắng mặt.

Trú tại: Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bùi Thị T, sinh năm 2001; Vắng mặt.

- Trần Thị L, sinh năm 1998; Vắng mặt.

- Trần Thị N, sinh năm 2000; Vắng mặt.

Đều trú tại: Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Trần thị T, sinh năm 1984; trú tại: Tổ 3 phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn D quen biết với anh Trần Văn P, sinh năm 1995 ở thôn C, xã P, huyện B, Vĩnh Phúc. Khoảng tháng 04/2022, P có vay của Đỗ Văn D 200.000.000 đồng, hẹn 15 ngày sau sẽ trả. Tuy nhiên, đến hẹn anh P không trả, D đã nhiều lần đến gặp và gọi điện đòi tiền nhưng anh P không trả được. Bức xúc vì anh P không trả tiền nên D nảy sinh ý định mang xăng đến nhà anh P để đòi nợ, nếu anh P không trả D sẽ đốt nhà.

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 12/9/2022, D một mình điều khiển xe mô tô BKS: 29L7-7933 mang theo một bình nhựa màu xanh (loại bình tròn khoảng 20 lít được dùng để đựng nước lọc); 02 bật lửa (trong đó 01 bật lửa màu đỏ bên ngoài ghi dòng chữa THỐNG NHẤT, 01 bật lửa màu đỏ bên ngoài ghi dòng chữ BIC); 01 con dao dọc giấy có chuôi vỏ bên ngoài bằng nhựa màu đỏ, kích thước dài 22cm và 01 chiếc kéo đi đến cây xăng thuộc xã Tự lập, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội mua 400.000đ tiền xăng được khoảng 18 lít xăng, đổ vào bình nhựa mang theo và buộc phía sau xe rồi chở đi đến nhà anh P. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, D đến nhà anh P đỗ xe trước bậc thềm hè gọi cửa thì chị Bùi Thị T, sinh năm 2001(vợ anh P) ra mở cửa, D hỏi "thằng P có ở nhà không", chị T trả lời "chồng con không có ở nhà, ông vào có việc gì". D không nói gì và đi ra xe mô tô dùng kéo cắt dây buộc bình nhựa đựng xăng ở xe mô tô rồi ôm bình đựng xăng đi vào phòng khách đặt ở trên mặt bàn, lúc này chị T đang đứng trong phòng khách, D không cho chị T đi ra ngoài rồi dùng tay mở nắp bình xăng đổ khoảng một nửa số xăng trong bình ra sàn nhà, đồng thời nói với chị T "gọi thằng P về, từ giờ đến hai giờ chiều phải trả tiền cho tao không tao sẽ đốt nhà chết hết". Khi thấy D đổ xăng ra sàn nhà và nói lời đe dọa, chị T hoảng sợ, khóc chạy vào trong phòng ngủ tầng 1, rồi gọi điện cho anh Trần Văn L, sinh năm 1998 là em trai ruột của anh P đang ngủ trên tầng 2 cùng vợ là Trần Thị N, sinh năm 2000 và 01 con nhỏ. T nói

“có ông đổ tất xăng vào nhà mình dậy đi” và gọi điện cho chồng là anh P lúc này đang ở thôn Yên Bài, xã Tự Lập nói “về đi ông D đổ tất xăng ra nhà, ông bảo đến hai giờ chiều không trả tiền cho ông thì ông đốt nhà chết hết”. Nghe chị T điện nói như vậy, anh P rất hoảng hốt sợ D đốt nhà gây thiệt hại về tài sản và tính mạng của vợ con, các em, các cháu đang ở trong nhà nên đã lập tức về ngay, trên đường về anh có gọi điện báo công an, còn D sau khi đổ xăng ra sàn nhà đe dọa chị T xong D dùng dao dọc giấy cắt đôi bình đựng xăng, một nửa bình phía trên không có xăng, một nửa dưới vẫn còn khoảng ½ số xăng D mua thì thấy anh L và chị N đi ở cầu thang từ tầng 2 xuống tầng 1 để đi ra ngoài, D không cho vợ chồng anh L đi ra khỏi nhà nên liền chỉ tay về phía anh L và nói “Đứng im đấy, gọi thằng P trả tiền cho tao, từ giờ đến hai giờ chiều thằng P không trả tiền tao đốt chết cả nhà”, anh L và chị N hoảng sợ không dám đi xuống tầng 1 mà chạy quay vào phòng ngủ đóng chốt cửa bên trong lại. Thấy mọi người chạy vào phòng đóng cửa thì D bê phần dưới bình có đựng xăng đi lên đặt ở cửa ra vào L can tầng 2 rồi dùng tay giật cửa phòng ngủ của anh L trên tầng 2 nhưng không mở được, sau đó D đi lên tầng 3 để kiểm tra xem trên tầng có người không. Trong lúc D ở trên tầng 3 thì chị T bế con nhỏ mở cửa đi theo lối nhà vệ sinh ra ngoài, anh L cùng vợ là chị N cũng bế con nhỏ xuống tầng 1 và đi ra bên ngoài theo lối chị T đi. Khoảng 15 phút sau anh P về đến nhà đứng ở dưới sân, D đứng tại L can tầng 2, cởi áo cộc tay màu xanh đang mặc nhúng vào trong bình xăng rồi cầm trên tay cùng bật lửa nói đe dọa anh P “nếu không trả tiền đốt nhà”. Cùng lúc này Công an huyện Bình Xuyên có mặt tại hiện trường tuyên truyền, vận động và giải thích pháp luật cho D và yêu cầu D xuống làm việc với Cơ quan Công an, nhưng D không chấp hành, tiếp đó có chị Trần Thị T, sinh năm 1984 ở phường T, thành phố P (là người sống chung như vợ cồng với D) đi đến cùng thuyết phục D đi xuống, tuy nhiên D không nghe mà yêu cầu anh P trả trước 100.000.000 đồng, nếu không D sẽ đốt nhà. Lúc này anh P vẫn chưa biết là vợ con, người thân đã ra được bên ngoài, anh nghĩ nếu không trả tiền cho D thì D sẽ đốt nhà gây nguy hiểm đến tính mạng của vợ con, người thân và thiệt hại về tài sản nên đã đi vay được số tiền 100.000.000 đồng mang về đứng ở sân. Khi thấy anh P về trên tay cầm 01 bó tiền mệnh giá 500.000 đồng, D yêu cầu đưa tiền cho chị T, anh P đứng dưới sân đếm tiền đưa cho chị T để D đứng trên L

can tầng 2 quan sát, trong khoảng thời gian này lực lượng công an huyện bí mật tiếp cận ở tầng 1 ngôi nhà. Thấy anh P đã đưa đủ 100.000.000 đồng cho chị T thì D cầm dao, kéo, bật lửa và bình xăng đi xuống tầng 1, lúc này lực lượng Công an đã kịp thời tiếp cận bắt giữ được D và thu giữ vật chứng có liên quan, gồm: 01 phần dưới của bình nhựa màu xanh dạng bình nhựa đựng nước lọc loại 20 lít, có 1 mặt đáy, mặt trên hở, cao 26cm, đường kính 27cm, bên trong bình nhựa có chất lỏng mùi hắc nồng của xăng (niêm phong ký hiệu A1); 01 phần phía trên của bình nhựa màu xanh dạng bình nhựa đựng nước lọc loại 20 lít, có 1 mặt dưới cắt hở, mặt trên có nắp vặn ở trạng thái đóng, cao 20cm, đường kính thân dưới 27cm, bên trong phần bình nhựa, có mùi hắc nồng của xăng (niêm phong ký hiệu A2); 01 mảnh vải dạng vải xô màu trắng, ẩm, có mùi hắc nồng của xăng (niêm phong ký hiệu A3); 01 mảnh vải dạng vải xô màu trắng, ẩm, có mùi hắc nồng của xăng (niêm phong ký hiệu A4); 01 chiếc áo phông cộc tay màu xanh, ẩm, có mùi hắc nồng của xăng (niêm phong ký hiệu A5); 01 chiếc quần dài màu đen, ẩm, có mùi hắc nồng và 01 chiếc quần lót màu xanh, ẩm, có mùi hắc nồng của xăng (niêm phong ký hiệu A6); 01 chiếc vỏ chăn hoa văn nhiều màu sắc, một số vị trí ẩm, có mùi hắc nồng của xăng (niêm phong ký hiệu A7); cơ quan điều tra lấy 400ml chất lỏng ở phần dưới bình nhựa màu xanh cho vào chai nhựa 500ml, (niêm phong Ký hiệu A8); Số tiền 100.000.000 đồng (gồm: 200 tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng); 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon đa Airblade màu sơn đỏ, BKS: 29L7- 7933, số máy: JF18E - 5119060, số khung: RLHJF18087Y618966; 01 con dao dọc giấy có 1 mặt lưỡi sắc bằng kim loại, đầu lưỡi nhọn, có chuôi vỏ bên ngoài bằng nhựa màu đỏ, kích thước dài 22cm; 01 chiếc kéo bằng kim loại sáng màu có đầu nhọn dài 20cm; 01 chiếc bật lửa bên trong có ga, có đá lửa, có bánh xe đánh lửa màu đỏ bên ngoài ghi dòng chữa THỐNG NHẤT; 01 bật lửa bên trong có ga, có đá lửa, có bánh xe đánh lửa màu đỏ bên ngoài ghi dòng chữa BIC.

Ngày 14/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Xuyên ra Quyết định trưng cầu giám định hóa pháp lý số 876, 877, 878, 879 gửi đếnPhòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc trưng cầu giám định các mẫu A1, A2, A3, A4, A5, A7, A8 gửi giám định có thành phần của xăng, dầu không.

Ngày 20/9/2022, Phòng kỹ thuật hình sự ra các Bản kết luận giám định hóa pháp lý số 2814, 2815, 2816, 2817, kết luận: Trong các mẫu gửi giám định đều có thành phần của xăng.

Tại bản Cáo trạng số: 94/CT-VKSTD ngày 24 tháng 4năm 2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy bị cáo Đỗ Văn D về tội cướp tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên luận tội đối với các bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đối với các bị cáo; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn D 07 năm 6 tháng đến 8 năm tù.

Về xử lý về vật chứng:

Trả lại 100.000.000đ cho anh Trần Văn P.

Tịch thu tiêu hủy các mẫu giám định A1, A2, A3, A4, A5, A6, A7, A8 cùng toàn bộ bao gói, cơ quan giám định hoàn lại đã được phòng kỹ thuật hình sự đóng niêm phong trong thùng giấy.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dọc giấy có 1 mặt lưỡi sắc bằng kim loại, đầu lưỡi nhọn, có chuôi vỏ bên ngoài bằng nhựa màu đỏ, kích thước dài 22cm; 01 chiếc kéo bằng kim loại sáng màu có đầu nhọn dài 20cm; 02 chiếc bật lửa ga (01 chiếc có chữ THỐNG NHẤT; 01 có chữ BIC), là công cụ thực hiện hành vi phạm tội.

Tịch thu bán phát mại nộp ngân sách nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon đa Airblade màu sơn đỏ, BKS: 29L7- 7933, số máy: JF18E - 5119060, số khung: RLHJF18087Y618966; xe đăng ký tên chủ xe là Nguyễn Bá Phi H – Sn 1963 ở 61 N, Đ– B– TP Hà Nội, qua xác minh xác định năm 2008 ông H đã bán chiếc xe, không nhớ đã bán cho ai, tra cứu không có trong tàng thư tang vật của vụ án khác. D khai xe của D mua của người không rõ danh tính để sử dụng (xe đã mất đăng ký), ngày 12/9/2022 D đã sử dụng chiếc xe này làm phương tiện phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo, phù hợp với lời khai của người làm chứng và còn được chứng minh bằng các tài liệu khác thu thập trong hồ sơ vụ án; đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng tháng 4/2022 anh Trần Văn P vay của Đỗ Văn D số tiền 200.000.000 đồng. Do nhiều lần D đòi anh P nhưng anh P chưa trả nên khoảng 11h 30 ngày 12/9/2022, Đỗ Văn D mang khoảng 18 lít xăng đến nhà anh Trần Văn P đổ xăng ra sàn nhà cùng 02 bật lửa ga đe dọa đốt nhà để ép anh P trả nợ, trong khi trong nhà anh P đang có chị Bùi Thị T, sinh năm 2001 (là vợ anh P); anh Trần Văn L, sinh năm 1998 (là em trai ruột của anh P); chị Trần Thị N, sinh năm 2000 (là vợ anh L) và 01 cháu nhỏ là con của anh L và chị N. Thấy hành vi hung hãn của D anh P sợ D đốt nhà ảnh hưởng đến tính mạng của những người thân trong gia đình, thiệt hại về tài sản của gia đình nên đã buộc phải đi vay 100.000.000 đồng về trả cho D.

Với hành vi trên, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố bị cáo ra trước Tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự như sau:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

d) Sử dụng ...phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;

[3] Xét vụ án có tính chất rất nghiêm trọng vì hành vi phạm tội của Đỗ Văn D là hết sức hung hãn, gây nguy hiểm cho xã hội, đe dọa đến sức khỏe, tính mạng, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc để giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và các tình tiết tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, bản thân cũng là người lao động, chưa có tiền án tiền sự gì. Trong vụ án này bị cáo đã có hành vi đổ xăng ra sàn nhà đe dọa đốt nhà anh Trần Văn P để đòi nợ số tiền 100.000.000đ, trong khi nhà anh P đang có vợ, em và cháu của anh P đang ở trong nhà, được coi là sử dụng sử dụng phương tiện, thủ đoạn nguy hiểm để phạm tội. Do vậy cần xử lý bị cáo nghiêm khắc.

Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần vì trước cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; hành vi phạm tội của bị cáo có nguyên nhân từ việc bị cáo cho bị hại vay tiền nhưng không trả, gây bức xúc cho bị cáo. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Song dù giảm nhẹ thì với tính chất nghiêm trọng của vụ án, việc bắt bị cáo cách ly xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Mức án do Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp, cần chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về xử lý vật chứng.

Trong vụ án này chị Trần Thị T (là người chung sống như vợ chồng với D), không biết việc D mang xăng đến nhà anh P đe dạo để đòi nợ, khi biết chị T đã đến khuyên ngăn nhưng D không nghe, nên chị T không phạm tội, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với Đỗ Văn D và Trần Thị T sống chung với nhau như vợ chồng (theo D và chị T khai: Đã có 01 con chung là Trần Văn Mạnh, sinh năm 2015), trong khi D đã có vợ là Đào Thị M, sinh năm 1980, chưa ly hôn, chị M đi làm ăn ở Angola từ năm 2010 đến nay chưa về. Bản thân D và T đều chưa bị xử lý hành chính về hành vi vi phạm chế độ một vợ một chồng, chưa gây ảnh hưởng đến mối quan hôn nhân giữa D và chị M vì trước khi D và T chung sống với nhau thì chị M đã bỏ sang Angola sống ly thân với D. Nên hành vi này của Đỗ Văn D là hành vi vi phạm hành chính, không phạm tội, cơ quan điều tra đã có công văn đề nghị cơ quan có thẩm quyền nơi D và T cư trú xử phạt hành chính.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn D phạm tội "Cướp tài sản".

1. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Đỗ Văn D 7 năm 6 tháng tù (Bảy năm sáu tháng tù); hạn tù tính từ ngày bắt 12/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại 100.000.000 đồng cho anh Trần Văn P.

Tịch thu tiêu hủy các mẫu giám định A1, A2, A3, A4, A5, A6, A7, A8 cùng toàn bộ bao gói, cơ quan giám định hoàn lại đã được phòng kỹ thuật hình sự đóng rỗi niêm phong trong thùng giấy cát tông;

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dọc giấy có 1 mặt lưỡi sắc bằng kim loại, đầu lưỡi nhọn, có chuôi vỏ bên ngoài bằng nhựa màu đỏ, kích thước dài 22cm; 01 chiếc kéo bằng kim loại sáng màu có đầu nhọn dài 20cm; 02 chiếc bật lửa ga (01 chiếc có chữ THỐNG NHẤT; 01 có chữ BIC);

Tịch thu bán phát mại nộp ngân sách nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon đa Airblade màu sơn đỏ, BKS: 29L7- 7933, số máy: JF18E - 5119060, số khung: RLHJF18087Y618966 đã qua sử dụng.

(Toàn bộ vật chứng được thể hiện trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/5/2023 giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Xuyên).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Đỗ Văn D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Thanh